

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng  
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: ĐÊ SÔNG CÂY ME (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 8766/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 03/04/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Đê sông Cây Me (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã);*

*Căn cứ Quyết định số 3573/QĐ-UBND ngày 29/05/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Chủ trương đầu tư công trình: Đê sông Cây Me (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã);*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đê sông Cây Me (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã) do Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến Lương lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 83/PNN ngày 24/04/2023;*

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện tại Tờ trình số 410/TTr-BQL ngày 29/05/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 429/TTr-PTCKH ngày 14/07/2023.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đê sông Cây Me (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã), với các nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Đê sông Cây Me (đoạn bờ Nam hạ lưu tràn 3 xã).

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện.

**4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm ngăn chặn nước lũ xâm thực, chống xói lở bờ sông, đảm bảo an toàn cho sản xuất và đời sống của nhân dân; đồng thời bảo vệ các công trình cơ sở hạ tầng trong khu vực.

**4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Gia cố tuyến đê theo hình thức: Thân đê đắp đất áp trực đầm chặt K95. Mái đê phía sông gia cố bằng tấm lát bê tông M200 dày 10cm, dầm lót 2x4 dày 10cm và vải địa kỹ thuật. Mặt đê đắp đất đầm chặt K95 dày 30cm. Chân đê gia cố bằng lạng trụ đá học đổ rời và cọc tre. Bó vỉa đỉnh đê bằng bê tông M200, dăng đỉnh đê bằng BTCT M200 kích thước 0,25x0,50cm. Mái đê phía đồng trồng cỏ.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Chiều dài tuyến đê : L = 915,0m.

+ Bề rộng mặt đê : B = 3,0m.

+ Cao trình mặt đê : +4.70 ÷ +3.33m.

+ Cao trình đỉnh chân đê : +2.00m.

+ Hệ số mái phía sông, phía đồng: m = 1,5.

- Xây dựng 04 bậc cấp lên xuống kết cấu bằng bê tông M200, 01 cống tiêu BTLT D500mm và 05 cống tiêu uPVC D250mm.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng:** Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến Lương.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Hiệp và xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: công trình xây dựng dọc theo tuyến đê hiện trạng.

**7. Loại, nhóm dự án:**

- Công trình nông nghiệp và PTNT, nhóm C.

- Cấp công trình chính: cấp IV.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến Lương lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 83/PNN ngày 24/04/2023.

**9. Tổng mức đầu tư: 6.413.503.000 đồng.**

(Bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm mười ba triệu, năm trăm lẻ ba ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.051.241.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 120.175.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 356.446.000 đồng;
- Chi phí khác: 151.665.000 đồng;
- Chi phí GPMB: 1.500.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 233.976.000 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.**

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Hiệp, UBND xã Phước Sơn và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

**14. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

**15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Bảo hiểm xây lắp	41.728.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III/2023	Trọn gói	250 ngày
2	Tư vấn lập HSYC & đánh giá HSDX	14.625.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III/2023	Trọn gói	30 ngày

2	Tư vấn giám sát thi công	105.251.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III/2023	Trộn gói	250 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp	4.051.241.000	NSNN	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III/2023	Trộn gói	250 ngày
<b>Tổng cộng: 4.212.845.000 đồng</b>								

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp, Chủ tịch UBND xã Phước Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**